

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2022/HS-ST
Ngày 28 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Vư;

Ông Vân Văn Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2022/TLHS-ST, ngày 16 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Pờ Văn T**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1984, tại: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản H, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Pờ Văn N, sinh năm 1960; mẹ đẻ: Phùng Thị K, sinh năm 1962; vợ: Lò Thị S, sinh năm 1986; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 01/6/2022 đến ngày 10/6/2022, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Anh Tần A S, sinh năm, 1994, địa chỉ: Bản N, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 01/6/2022, Pờ Văn T đem theo số tiền 200.000 đi bộ từ nhà lên khu vực xã Bản Lang tìm mua Heroine về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Tại đoạn đường rẽ lên trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bản Lang, T gặp và mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể 02 gói Heroine, giá 100.000 đồng/gói. Mua được Heroine, T cất giấu vào túi quần rồi đi về nhà, còn người đàn ông kia đi đâu T không biết. Về đến nhà, T dùng tay cầu nhỏ số Heroine ra thành 4 phần nhỏ và lấy mảnh ni lon màu xanh buộc thắt lại, mục đích T chia nhỏ ra để sử dụng dần và có ai mua thì bán. Sau đó, T lấy 01 gói ra sử dụng bằng hình thức hít, 03 gói còn lại T cho vào túi quần đang mặc rồi đi làm. Khoảng 11 giờ cùng ngày 01/6/2022, khi T đi làm về có Tần A S đến hỏi mua Heroine, T đồng ý và bán cho S 01 gói Heroine giá 100.000 đồng. T nhận tờ tiền 100.000 đồng của S cất vào túi quần đang mặc rồi lấy 01 gói Heroine từ trong túi quần của T đưa cho S. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 01/6/2022, khi S đang cầm gói Heroine mua được của T đi ra cổng nhà T thì bị tổ công tác Công an xã Khổng Lào phát hiện bắt quả tang. Tần A S đã giao nộp cho tổ công tác 01 gói chất bột màu trắng và khai nhận đó là Heroine do S vừa mua được của T, mục đích mua về để sử dụng. Tổ công tác vào làm việc tại nhà Pờ Văn T, qua vận động, giải thích, T đã giao nộp cho tổ công tác 02 gói chất bột màu trắng và số tiền 100.000 đồng. T khai nhận số chất bột màu trắng đó là Heroine do T mua về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, số tiền 100.000 đồng là tiền T vừa bán Heroine cho S. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án, gồm: Thu của Pờ Văn S: 01 gói chất bột màu trắng, được gói bằng ni lon màu xanh. Thu của Pờ Văn T: 02 gói chất bột màu trắng, được gói bằng ni lon màu xanh và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Tần A S là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,04 gam; Số chất bột, màu trắng thu giữ của Pờ Văn T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,09 gam; Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Pờ Văn T là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT-VKS, ngày 15/9/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Pờ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Pờ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Pờ Văn T từ 26 (Hai mươi sáu) tháng đến 29 (Hai mươi chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ của Tẩn A S và Pờ Văn T đã gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng còn lại, gồm: Tịch thu tiêu hủy các mảnh ni lon cũ; các phong bì niêm phong vật chứng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine mà có.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đều đã có lời khai trong quá trình điều tra, được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo Pờ Văn T đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và gửi đi giám định, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Sáng ngày 01/6/2022, tại đoạn đường rẽ lên trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bản Lang, Pờ Văn T gặp mua được của 01 người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Khi về đến nhà, T dùng tay cấu nhỏ số Heroine ra thành 4 phần nhỏ và lấy mảnh ni lon màu xanh buộc thắt lại, T lấy

01 gói ra sử dụng bằng hình thức hít, 03 gói còn lại T cho vào túi quần đang mặc rồi đi làm, mục đích T chia nhỏ ra để sử dụng dần và có ai mua thì bán. Khoảng 11 giờ cùng ngày 01/6/2022, T đã bán cho Tần A S 01 gói Heroine giá 100.000 đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 01/6/2022, khi S đi ra cổng nhà T thì bị tổ công tác Công an xã Khổng Lào phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng. Qua kết quả trung cầu giám định, xác định được: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Tần A S là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,04 gam; Số chất bột, màu trắng thu giữ của Pờ Văn T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,09 gam; Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Pờ Văn T là tiền thật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Những tình tiết liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đó nên không đủ cơ sở để điều tra xác minh làm rõ.

Đối với Tần A S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine. Do khối lượng Heroine dưới 0,1 gam, S không thuộc các trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nên không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tần A S đã bị cơ quan Công an huyện Phong Thổ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, không biết chữ, hiểu biết xã hội và kiến thức pháp luật có phần hạn chế. Bố, mẹ bị cáo đều đã từng tham gia dân công hỏa tuyến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử

xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho bị cáo, đồng thời để góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo và thu giữ của Tân A S đã gửi đi giám định không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng còn lại, gồm: Các mảnh ni lon cũ, các phong bì niêm phong vật chứng là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo, là tiền bị cáo bán Heroine cho Tân A S nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Pờ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.**

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Pờ Văn T**: 02 (Hai) năm, 02 (Hai) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/6/2022 đến ngày 10/6/2022 (09 ngày), còn phải chấp hành: 02 (Hai) năm, 01 (Một) tháng, 21 (Hai mươi một ngày) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: Các mảnh ni lon cũ, các phong bì niêm phong vật chứng.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ
(CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh